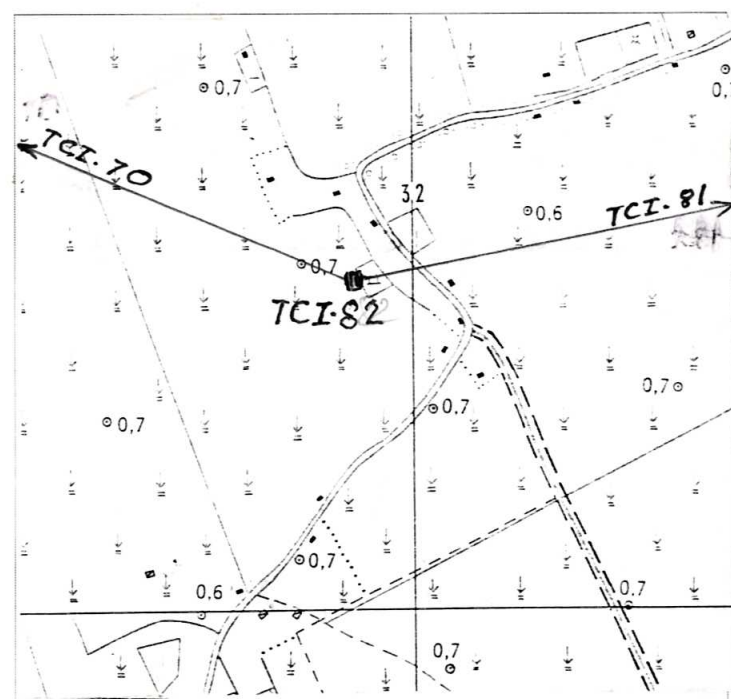


GHỊ CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : TC I - 82 Mảnh bản đồ : C-48-81-A
 Phương pháp đo : đường chuyển Cấp, hạng : ĐC I
 Trị giá khái lược : Độ cao : 0,7 m Kinh độ : 106 12 10
 Vĩ độ : 09 51 00

Loại đất : công Chất đất : thịt
 Nơi đặt mốc: Thôn (bản, làng) : ấp Tân Đại Xã (thị trấn) : Hiếu Tử
 Huyện : Tiểu Cần Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : ruộng Thạch Thạch Thị Khuôn Khoảng cách tới điểm : 100 m
 Người chọn : Nguyễn Đức Tấn Đơn vị chọn : XN Phát Triển Công Nghệ TD- BĐ
 Ngày 10 tháng 04 năm 2000

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10000

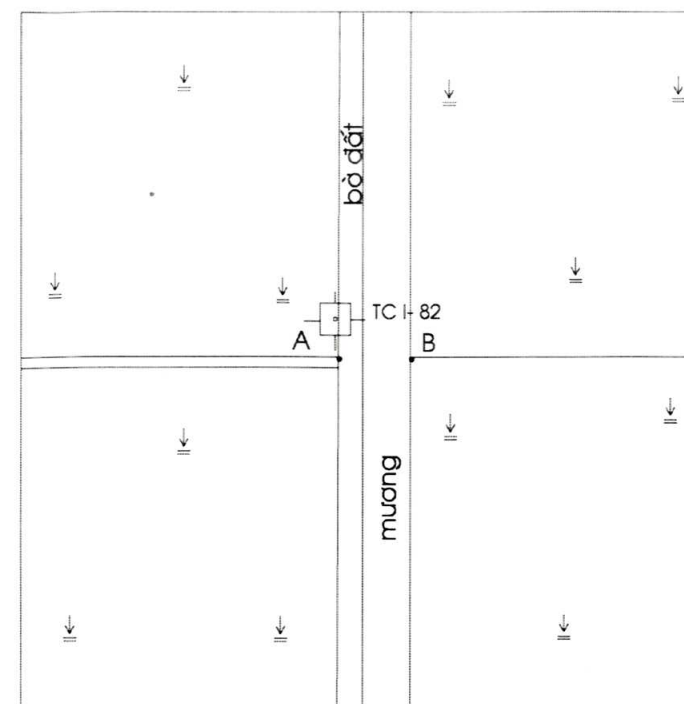
Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến:	Lần 1	Lần 2	T. B	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng :
 (Tên, số hiệu, cấp hạng điểm liên quan mà từ mặt đất điểm trạm đo nhìn thông suốt tới điểm liên quan)
 Điểm : TC I - 70
 TC I - 81

Họ, tên, địa chỉ người dẫn đường : Lâm Văn Phúc
 Cán bộ địa chính xã Hiếu Tử

Sơ đồ vị trí điểm



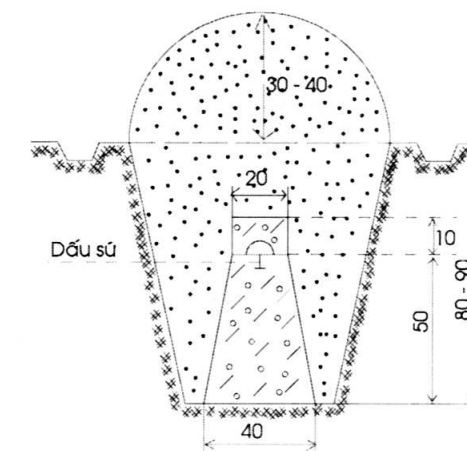
Tỷ lệ : 1/ 1000



Đơn vị chôn mốc :
 XN Phát Triển Công Nghệ TD- BĐ
 Người chôn mốc : Phạm Văn Huy
 Loại mốc : chôn

Ngày 15 tháng 04 năm 2000

Hình vẽ mặt cắt mốc, tường vôi (đơn vị cm)



V/c	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Góc ruộng Kim Lã Phon	Nam 4.5
B	Góc ruộng Thái Phước	Tây nam 8.20
C	Cọc dấu	Đông 1.1

Điểm này: Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm: Số hiệu: Cấp, hạng:

Điểm này đo nổi độ cao bằng : Đo cao lượng giác Cấp, hạng :

Đường đi đến điểm (đường ô tô, sắt, thủy, số KM): Từ UBND xã Hiếu Tử tới ấp Tân Đại

hỏi tới ruộng nhà Kim Lã Phon và Thạch Thị Khuôn là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm:

Ngày 20 tháng 05 năm 2000

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Đức Tấn

Ngày 10 tháng 07 năm 2000

Người kiểm tra

Phạm Văn Huy

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TOẠ ĐỘ

TÊN ĐIỂM :
SỐ HIỆU : TC I -82
CẤP HẠNG : ĐC I

Năm 2000